

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST  
Ngày 02-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Long Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Cầm Thị Đóa và bà Lò Thị Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bằng Phi, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 22/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 22/11/2022 đối với:

*Bị cáo:* **Lường Văn T**, sinh ngày: 26/11/1994 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã S, huyện M tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lường Văn H, sinh năm 1975 và bà Lường Thị H1, sinh năm 1976; bị cáo có vợ là Bùi Thị P và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 14 giờ 05 phút ngày 30/9/2022 tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu A, thị trấn M, huyện M tiến hành kiểm tra đối với Lường Văn T đang đi bộ trên đường. Qua kiểm tra phát hiện T đang cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng chất

bột màu trắng nghi là Heroine. Lường Văn T khai nhận đó là Heroine của T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Lường Văn T, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Lường Văn T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu điều tra, làm rõ.

Ngày 30/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Lường Văn T được 0,24 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T.

Tại Kết luận giám định số 1598 ngày 03/10/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; Loại Heroine. Khối lượng mẫu gửi giám định T là 0,24 gam. Tổng khối lượng ma túy là 0,24 gam; loại Heroine”.

Quá trình điều tra Lường Văn T khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Sáng ngày 30/9/2022 T đi thu hoạch bắp cải tại vườn của gia đình ở khu vực bản L, xã S thì gặp một người đàn ông tên Minh không rõ lai lịch và địa chỉ, chỉ biết cùng nghiện ma túy đang đi trên đường. T hỏi Minh chỗ nào bán Heroine thì Minh bảo T cứ đi đến đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu có thể tìm mua được ma túy. Sau đó T đi đến khu vực cổng sau Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu thuộc tiểu khu A, thị trấn M, huyện M thì hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng Heroine với giá 200.000 đồng mục đích mang về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về. Trên đường đi về gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo Lường Văn T trình bày ý kiến, giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Cáo trạng số 197/CT-VKS ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Lường Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lường Văn T 18 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong bên trong đựng vật chứng vụ Lường Văn T, bắt ngày 30/9/2022 (01 mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư bên trong đựng test thử ma túy của Lường Văn T; 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,11 gam.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Lường Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu thu giữ của bị cáo vào ngày 30/9/2022 có nguồn gốc mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 200.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào

hồi 14 giờ 10 phút ngày 30/9/2022; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 1598 ngày 03/10/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,24 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,24 gam loại Heroine” nằm trong danh mục I, số thứ tự 09 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lường Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 30/9/2022 bị cáo Lường Văn T đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,24 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo Lường Văn T không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

*Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng đối với bị cáo.

*Về nhân thân của bị cáo:* Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong bên trong đựng vật chứng vụ Lường Văn T, bắt ngày 30/9/2022 (01 mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư bên trong đựng test thử ma túy của Lường Văn T; 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,11 gam. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người tên Minh và người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lường Văn T tại cổng sau Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu thuộc tiểu khu A, thị trấn M, huyện M. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng phù hợp với khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Thời hạn tạm giam của bị cáo dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lường Văn T 21 (Hai mươi một) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 30/9/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong bên trong đựng vật chứng vụ Lường Văn T, bắt ngày 30/9/2022 (01 mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư bên trong đựng test thử ma túy của Lường Văn T; 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,11 gam.

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lường Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Lương Long Bình**